TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204/2025/QĐST -HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 24 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ TH ỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 328/2025/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025, về việc "*Ly hôn*" giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Th. B. H**,** sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số 86 đường A, phường B, thành phố Đà Lạt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Q. T, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Số 44B đường A, phường B, thành phố Đà Lạt.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*:* Bà Bùi Th. B. H và Ông Nguyễn Q. T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Bùi Th. B. H và Ông Nguyễn Q. T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:*

Vợ chồng có 02 người con tên Nguyễn T. Nh, sinh ngày: 20/11/2017 và Nguyễn T. Ph, sinh ngày: 23/9/2011.

Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao 02 con cho Bà Bùi Th. B. H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Ông Nguyễn Q. T sẽ thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thành niên với số tiền là 4.000.000đ/tháng/02 con (*Bốn triệu đồng/02*

con/tháng), mỗi con là 2.000.000đ/tháng (*Hai triệu đồng/tháng*), thời gian thực hiện việc cấp dưỡng tính từ tháng 6/2025.

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- *Về tài sản chung:* Bà H và ông T xác định, vợ chồng không có tài sản chung.

- *Về nợ chung:* Bà H và ông T xác định, vợ chồng không có nợ chung.

- *Về án phí:* Bà Bùi Th. B. H thỏa thuận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm nộp theo biên lai thu số 0002226 ngày 30/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Bà H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- UBND phường 2, thành phố Đà Lạt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới